

Số: 0702-2024/CBTT-HAH

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN
- Mã chứng khoán : HAH
- Địa chỉ : Tầng 7, số 45, Phố Triệu Việt Vương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại : 024.39877515
- Fax : 024.39444022
- Email : info@haiants.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

"Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023" của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 05/02/2024 tại đường dẫn www.haiants.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023

Người được ủy quyền công bố thông tin



Nguyễn Ngọc Minh

Số: 05.02-2024/BC-HAH

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU CHUYÊN ĐỔI RIÊNG LẺ

Trái phiếu: HAHH2328001

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

- Tên doanh nghiệp phát hành (đầy đủ): Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, số 45 phố Triệu Việt Vương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - Điện thoại: 0243 987 7515 Fax: 0243 944 4022 Website: www.haiants.vn
 - Vốn điều lệ: 1.055.168.810.000 đồng (bằng chữ: một nghìn không trăm năm mươi lăm tỷ một trăm sáu mươi tám triệu tám trăm mười nghìn đồng).
 - Mã cổ phiếu: HAH
 - Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng
Số hiệu tài khoản: 010333818809
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0103818809 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/05/2009, cấp thay đổi lần thứ 16 ngày 25/08/2023.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Chi tiết: Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa ven biển và viễn dương; Hoạt động của cảng biển, bến tàu, cầu tàu. (trừ các dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố; thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải và dịch vụ hoa tiêu hàng hải). Mã ngành: 5222
 - Sản phẩm/dịch vụ chính:
 - Dịch vụ khai thác cảng biển: Dịch vụ bốc xếp hàng hóa và container, dịch vụ giao nhận hàng hóa, khai thuê hải quan, đóng gói, nâng hạ container, vệ sinh và sửa chữa container, cho thuê kho CFS, kho ngoại quan, dịch vụ Depot, dịch vụ lưu container lạnh.
 - Dịch vụ vận tải đường biển: Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, vận tải hàng hóa đường thủy, vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

8. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): không có.

II. TRÁI PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An (sau đây gọi là “**Trái Phiếu**”)
2. Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản bảo đảm, phát hành tại thị trường trong nước
3. Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán: 500 (Năm trăm) trái phiếu
4. Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000.000 đồng/ trái phiếu
5. Giá bán dự kiến: 1.000.000.000 đồng/trái phiếu
6. Thời hạn trái phiếu: 05 (năm) năm kể từ ngày phát hành Trái Phiếu
7. Lãi suất: Lãi suất cố định trong suốt kỳ hạn của Trái Phiếu là 6%/năm.
8. Kỳ trả lãi: Tiền lãi Trái Phiếu của mỗi kỳ tính lãi sẽ được thanh toán định kỳ 6 (sáu) tháng một lần
9. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Trái Phiếu bị hạn chế chuyển nhượng là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
10. Các điều khoản liên quan đến chuyển đổi Trái Phiếu:
 - Thời hạn chuyển đổi: Trái phiếu chuyển đổi có thể được người sở hữu trái phiếu gửi yêu cầu thực hiện chuyển đổi thành cổ phiếu trong thời hạn kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành trái phiếu cho đến và bao gồm Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu.
 - Tỷ lệ chuyển đổi: Số cổ phần nhận được khi chuyển đổi một trái phiếu sẽ được tính theo công thức sau:

$$S = M/P$$

Trong đó:

i) S: số cổ phần nhận được khi chuyển đổi 1 trái phiếu

ii) M: là mệnh giá của 1 trái phiếu

iii) P: Giá Chuyển Đổi có hiệu lực tại thời điểm chuyển đổi.

Kèm theo điều kiện là (a) tổng số cổ phần mà một người sở hữu trái phiếu nhận được khi chuyển đổi trái phiếu sẽ được tính bằng tổng số lượng trái phiếu mà người sở hữu trái phiếu đó sở hữu và có yêu cầu chuyển đổi theo thông báo chuyển đổi gửi tổ chức phát hành nhân (x) với tỉ lệ chuyển đổi (S); và nếu không phải là số nguyên thì được làm tròn xuống số nguyên gần nhất và (b) tổ chức phát hành sẽ không phát hành cổ phần đối với phần lẻ thập phân của cổ phần (nếu có) và cũng không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đối với phần lẻ thập phân đó.

Việc chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phải đảm bảo tuân thủ tỷ lệ sở hữu nước ngoài của tổ chức phát hành vào thời điểm chuyển đổi.

- Giá chuyển đổi:

Giá chuyển đổi: 27.300 VNĐ/cổ phần (“Giá Chuyển Đổi”)

Cơ sở xác định giá chuyển đổi là không thấp hơn 1.1 lần giá trị sổ sách một cổ phần (loại trừ Lợi ích của cổ đông thiểu số) của Công ty căn cứ trên báo cáo tài chính hợp nhất quý 3 năm



2023 của Công ty. Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất quý 3 năm 2023 của Công ty, giá trị sổ sách của Công ty là 24.643 VNĐ/cổ phần. Theo nguyên tắc xác định giá chuyển đổi được thông qua tại Nghị quyết số 0206-2023/NQ-ĐHĐCĐ, 1.1 lần giá trị sổ sách của Công ty căn cứ trên báo cáo tài chính hợp nhất quý 3 năm 2023 là 27.108 VNĐ/cổ phần. Theo đó, HĐQT quyết định Giá Chuyển Đổi là 27.300 VNĐ/cổ phần.

Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo quy định tại các điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu và/hoặc các thỏa thuận với Nhà Đầu Tư. Giá chuyển đổi được điều chỉnh (nếu có) là giá chuyển đổi có hiệu lực tại thời điểm chuyển đổi tương ứng.

- Phương án làm tròn cổ phiếu phát hành thêm khi chuyển đổi trái phiếu:

Khi tính số cổ phiếu mà người sở hữu trái phiếu có quyền chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần lẻ thập phân. Phần lẻ thập phân của cổ phiếu sẽ được xử lý theo quy định của các điều khoản và điều kiện trái phiếu.

Ví dụ: số cổ phiếu chuyển đổi tính ra là 8.689,7 cổ phiếu sẽ được làm tròn thành 8.689 cổ phiếu.

- Các điều khoản khác (nếu có): được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu tại Bản Công Bố Thông Tin
11. Các điều khoản của chứng quyền kèm theo trái phiếu (trường hợp phát hành trái phiếu kèm theo chứng quyền): không có
 12. Ngày phát hành: 02/02/2024
 13. Ngày bắt đầu đợt chào bán: 29/12/2023
 14. Ngày kết thúc đợt chào bán: 02/02/2024 (Do HAH đã hoàn thành việc phân phối trái phiếu và thu tiền mua trái phiếu từ các nhà đầu tư vào ngày này)
 15. Thời hạn đăng ký mua: từ ngày 29/12/2023 đến ngày 27/03/2024
 16. Ngày thanh toán tiền mua trái phiếu: 02/02/2024
 17. Ngày kết thúc chuyển giao trái phiếu: Dự kiến trong tháng 02/2024

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI RIÊNG LẺ

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối: 500 trái phiếu, chiếm 100% tổng số trái phiếu được phép chào bán.
2. Tổng số tiền thu từ việc bán trái phiếu: 500.000.000.000 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu đính kèm).
3. Tổng chi phí: 10.400.000.000 đồng.
 - Phí bảo lãnh phát hành: Không có
 - Phí phân phối trái phiếu: Không có
 - Phí kiểm toán: Không có
 - Chi phí khác: 10.400.000.000 đồng (Phí Đại lý phát hành Trái Phiếu)
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 489.600.000.000 đồng (dự kiến tạm tính).

IV. DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI RIÊNG LẺ

STT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số lượng trái phiếu dự kiến phân phối (trái phiếu)	Giá trị trái phiếu đã phân phối (VND)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI	19/UBCK-GP do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 03/08/2007	80 trái phiếu	80.000.000.000	
2	VIETNAM GROWTH INVESTMENT FUND L.P.	CT-108675 do cơ quan đăng ký hợp danh hữu hạn Quần Đảo Cayman cấp ngày 05/10/2020	140 trái phiếu	140.000.000.000	
3	DAIWA-SSIAM VIETNAM GROWTH FUND III L.P.	MC-108456 do cơ quan đăng ký hợp danh hữu hạn Quần Đảo Cayman cấp ngày 15/09/2020	113 trái phiếu	113.000.000.000	
4	JAPAN SOUTH EAST ASIA FINANCE FUND III L.P.	MC-111909 do cơ quan đăng ký hợp danh hữu hạn Quần Đảo Cayman cấp ngày 27/04/2021	167 trái phiếu	167.000.000.000	
Tổng cộng:			500 trái phiếu	500.000.000.000	

(*) Danh sách Nhà đầu tư tham gia mua trái phiếu có thay đổi so với danh sách Nhà đầu tư dự kiến mua tại Nghị Quyết HĐQT số 0211-2023/NQ-HĐQT ngày 22/11/2023, do sau quá trình đàm phán, Nhà đầu tư đã đàm phán mua ít hơn số lượng dự kiến ban đầu nên Hội đồng quản trị quyết định tiếp tục chào bán cho các Nhà đầu tư chuyên nghiệp khác phù hợp với tiêu chí đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua tại Nghị Quyết ĐHĐCĐ số 0206-2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2023, danh sách Nhà đầu tư dự kiến mua được điều chỉnh đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua tại Nghị Quyết HĐQT số 0612-2023/NQ-HĐQT ngày 28/12/2023. Danh sách Nhà đầu tư thực tế tham gia mua Trái Phiếu được thông qua tại Nghị Quyết HĐQT số 0202-2024/NQ-HĐQT ngày 02/02/2024.

V. CƠ CẤU VỐN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHÀO BÁN

Đơn vị: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán	Sau đợt chào bán
Tổng nợ:	2.182.998.148	2.682.998.148
Nợ ngắn hạn:	889.268.604	889.268.604
Nợ dài hạn:	1.293.729.544	1.793.729.544
Trong đó trái phiếu:	0	500.000.000
Tổng vốn cổ phần:	1.055.168.810	1.055.168.810
Tỷ lệ nợ/vốn cổ phần:	206,89%	254,27%

(Số liệu được tổng hợp căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất Quý IV năm 2023 của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An)

Trong đó tổng giá trị trái phiếu người nước ngoài nắm giữ sau đợt chào bán tính theo mệnh giá là: 420.000.000.000 đồng (bốn trăm hai mươi tỷ đồng), chiếm: 84,0 % tổng giá trị trái phiếu đang lưu hành.

VI. TÀI LIỆU GỬI KÈM

1. Xác nhận của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
2. Nghị quyết HĐQT số 0612-2023/NQ-HĐQT ngày 28/12/2023 thông qua một số nội dung liên quan đến phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An;
3. Nghị quyết HĐQT số 0202-2024/NQ-HĐQT ngày 02/02/2024 thông qua kết quả chào bán Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An.

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN NGỌC TUẤN

